

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày 26-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hà

Bà Nguyễn Thị Thương

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn v ng, sinh năm: 1989 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 402 khu phố P S, thị trấn Đ Đ, huyện Đ Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V T, sinh năm: 1959 và Phan T L, sinh năm: 1962; Gia đình bị cáo có 03 anh em; bị cáo là con út trong gia đình. Vợ Trần B H, sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/4/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ tuyên phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2011.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 23/6/2020 (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn V T, sinh năm 1959 (Có mặt)

Nơi cư trú: 402 Khu phố P S, thị trấn Đ Đ, huyện Đ Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

+ Bà Huỳnh T K A, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố P S, thị trấn Đ Đ, huyện Đ Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 12/6/2020, trên đường Quốc lộ 55 đoạn thuộc khu phố T T, thị trấn Đ Đ, huyện Đ Đ, tỉnh B R - V T, Công an huyện Đất Đỏ phối hợp với Công an thị trấn Đất Đỏ bắt quả tang Nguyễn v ng (sinh năm: 1989, HKTT: khu phố P S, thị trấn Đ Đ, huyện Đ Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đang tàng trữ ma túy đá.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon màu trắng (được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt) được thu giữ trên tay trái của N và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, biển số 72K3-5598.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Nguyễn v ng khai nhận: Nguyễn v ng bắt đầu sử dụng ma túy lần đầu tiên vào ngày 04/6/2020. Vào khoảng 12 giờ ngày 12/6/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy, N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, biển số 72K3-5598 đến khu vực xã Tam Phước, huyện Long Điền gặp 01 người đàn ông tên Đen (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó, N cầm ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe 72K3-5598 đi về nhà, trên đường đi thì N bị Công an huyện Đất Đỏ phối hợp cùng Công an thị trấn Đất Đỏ bắt quả tang và thu giữ tang vật như vừa nêu trên. (BL 12, 13, 56 đến 66).

Tại bản kết luận giám định số 275/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: “Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an thị trấn Đất Đỏ – Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Lê Tiến Hùng, Nguyễn Đình Hùng, Nguyễn v ng, Phạm Văn Tùng, Trần Văn Thom, gửi đến giám định có khối lượng 0,3511 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”. (BL 23)

Methamphetamine là chất ma túy không được sử dụng quy định tại danh mục số II Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ (Số thứ tự: 323) quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ngày 03/8/2020, N đã tự nguyện giao nộp một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter biển số 72K3-5598, số đăng ký 0107259.

* Xử lý vật chứng của vụ án:

Qua xác minh, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, biển số 72K3-5598 chủ sở hữu hợp pháp là bà Huỳnh T K A (sinh năm: 1984; trú Khu phố P S, thị trấn Đ Đ, huyện Đ Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu). Năm 2010 bà Anh đã bán xe 72K3-5598 cho ông Nguyễn V T (cha của N) với giá 10.000.000 đồng.

01 gói niêm phong chứa ma túy (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3445 gam) được đánh số 275 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, biển số 72K3-5598 (số máy: 5VT2-96271, số khung: 5VT205Y-096271) cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 0107259 mang tên Huỳnh T K A đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để lưu giữ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố bị cáo Nguyễn v ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn v ng từ 16 đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên trả cho ông Nguyễn V T01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, biển số 72K3-5598 (số máy: 5VT2-96271, số khung: 5VT205Y-096271) cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 0107259 mang tên Huỳnh T K A, tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3445 gam) được đánh số 275 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 12/6/2020, trên đường Quốc lộ 55 đoạn thuộc khu phố T T, thị trấn Đ Đ, huyện Đ Đ, tỉnh B R - V T, Công an huyện Đất Đỏ phối hợp với Công an thị trấn Đất Đỏ bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập được như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định chất ma túy tạm giữ là loại Methamphetamine có khối lượng 0,3511 gam. Hành vi của bị cáo Nguyễn v ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo xâm phạm quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ông nội và bà nội của bị cáo là người có thành tích trong cuộc kháng chiến

chống Mỹ cứu nước nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, biển số 72K3-5598 (số máy: 5VT2-96271, số khung: 5VT205Y-096271) cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 0107259 mang tên Huỳnh T K A. Đây là tài sản của ông Nguyễn V T mua lại của bà Huỳnh T K A, bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy ông Trà không biết, nên hoàn trả lại cho ông Nguyễn V T.

- 01 gói niêm phong chứa ma túy (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3445 gam) được đánh số 275 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Đây là lượng ma túy bị cáo tàng trữ, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn v ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

Nguyễn v ng 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong chứa ma túy (Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,3445gam) được đánh số 275 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Có chữ ký Phó Trưởng phòng Thượng tá Nguyễn Đức Thọ, chữ ký Giám định viên Võ Thanh Hoài, chữ ký Thượng tá Lê Tiến Hùng, chữ ký Nguyễn Hoài Hiếu, chữ ký Phạm Văn Tùng.

- Giao trả lại cho ông Nguyễn V T: 01 (Một) xe mô tô Yamaha Jupiter màu xanh, biển số 72K3-5598 (Số máy: 5VT2-96271; Số khung: 5VT205Y-096271), (Xe đã qua sử dụng, xe không kiếng hậu, xe đã cũ, không kiểm tra bên trong máy).

- Giao trả lại cho ông Nguyễn V T: 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe số 0107259 mang tên Huỳnh T K A (Bản chính).

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng số 48/BB ngày 11/8/2020).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn v ng phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và Viện

kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (**Ngày 26-8-2020**); đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục huyện Đất Đỏ;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Nguyễn Xuân Thu